

*B, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

Số: 139/2022/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Dương Thị L và anh Lê Tiến L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con” của chị Dương Thị L và anh Lê Tiến L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Dương Thị L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Anh Lê Tiến L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Ph, xã Th, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị L và anh Lê Tiến L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Thị Hà M, sinh ngày 26/3/2017 cho anh Lê Tiến L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung tên Lê Hoàng N, sinh ngày 19/10/2019 cho chị Dương Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L và anh L không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- UBND xã Thạch Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
- (GCNKH số: 32/2016)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đỗ Quốc Tân**